TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/QĐ - TA	*Phúc Yên, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thúy.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/QĐ - TA ngày 14 tháng 01 năm.2025 đối với:

Họ và tên: **Lưu Văn T**, Giới tính: Nam; Sinh năm 1992.

Đăng ký HKTT: Xóm A, xã T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên;

Là đối tượng lang thang không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lưu Văn C và bà Trịnh Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện đang lưu trú tại: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, từ ngày 06 tháng 01 năm 2025 cho đến nay; Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Đăng Cư- Phó trưởng phòng, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên họp: Ông Triệu Minh Hà- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Lưu Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2019 đến nay, hiện đang sống lang thang và không có nghề nghiệp ổn định. Lưu Văn T không chịu rèn luyện để trở T dân có ích cho xã hội, mà vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại bản tường trình ngày 06/01/2025, T đã thừa nhận chưa từ bỏ được ma túy, sử

dụng trái phép chất ma túy đá bằng hình thức hít vào cơ thể tần suất 1 lần/1 tuần, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 01/01/2025. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 06/01/2025 của Trung tâm y tế phường Hai Bà Trưng xác định Lưu Văn T nghiện các chất ma túy. Sau khi có kết quả tình trạng ma túy của T, Công an phường Hai Bà Trưng đã thông báo cho T biết về việc đăng cai nghiện ma túy tự nguyện, nhưng T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy, Công an phường Hai Bà Trưng đã lập hồ sơ đề nghị đưa Lưu Văn T đi cai nghiện bắt buộc. Qua xác minh tại xã T cho thấy: Lưu Văn T là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương và nơi cư trú. Ngày 06/01/2025, Chủ tịch UBND phường Hai Bà Trưng đã ra Quyết định số: 01/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy, thời hạn quản lý kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2025 cho đến khi người có thẩm quyền đưa T đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Với hành vi nêu trên, đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên, đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T. Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên ý kiến và đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên phát biểu ý kiến tại phiên họp khẳng định việc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T đã tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục và đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy, Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Viện kiểm sát đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên, của người bị đề nghị thấy rằng:

Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và hướng dẫn tại Nghị định số: 116/2021/NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Đối với Lưu Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2019, nhưng không có ý thức cai nghiện, không đăng ký cai nghiện ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Với hành vi vi phạm nêu trên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T, như đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Phúc Yên là cần thiết, có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Lưu Văn T luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, cần xem xét thời hạn đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T từ 18 (Mười tám) đến 20 (Hai mươi) tháng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số: 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Văn T, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1992; Đăng ký HKTT: Xóm A

Miên, xã T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện nay: Lang thang (Không có nơi cư trú ổn định);

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 06 tháng 01 năm 2025.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên có quyền kháng nghị; Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố Phúc Yên có quyền kiến nghị quyết định này; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính có mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Phúc Yên phối hợp với Công an thành phố Phúc Yên có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND T.P Phúc Yên;
- Trưởng Công an thành phố Phúc Yên;
- Trưởng Phòng LĐ - TB và XH thành phố Phúc Yên;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND phường Hai Bà Trưng;
- UBND xã T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

LƯU THỊ THÚY